TRƯỜNG THCS KIM ĐỒNG Họ và tên …….. Số báo danh: ……..…..……. Ngày sinh: ……../……../…….. Phòng thi: …….	KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I, NĂM HỌC 2026 - 2027 MÔN: CÔNG NGHỆ - LỚP 9/…..(Bằng chữ ……...) Thời gian: 45 phút *(không kể thời gian giao đề)* Ngày kiểm tra: …../…../2026 **MÃ ĐỀ A**	
CĂN DẶN THÍ SINH	**Chữ kí GT1**	**Chữ kí GT2**
Thí sinh ghi rõ tổng số tờ giấy thi đã làm bài. Bằng số:…….tờ Bằng chữ:……tờ		
Điểm	**Chữ kí giám khảo**	

A. TRẮC NGHIỆM: (12 câu x 0,33 = *4,0 điểm*)

I. Chọn phương án trả lời ở mỗi câu rồi ghi vào giấy bài làm. (Ví dụ câu 1 chọn phương án trả lời là C thì ghi C)

Câu 1. Thiết bị nào dùng để đóng, cắt mạch điện bằng thao tác thủ công?

A. Công tắc điện. **B.** Bóng đèn.

C. Ổ cắm điện. **D.** Phích cắm điện.

Câu 2. Thiết bị nào có khả năng tự động ngắt mạch khi xảy ra sự cố quá tải hoặc ngắn mạch, tùy loại thiết bị?

A. Phích cắm điện. **B.** Aptomat.

C. Ổ cắm điện. **D.** Công tơ điện.

Câu 3. Trên vỏ công tắc điện ghi 6 A – 250 V. Số 6 A có ý nghĩa gì?

A. Điện áp định mức của công tắc. **B.** Công suất định mức của công tắc.

C. Dòng điện định mức của công tắc. **D.** Điện năng tiêu thụ của công tắc.

Câu 4. Dụng cụ nào dùng để đo lượng điện năng tiêu thụ của gia đình?

A. Ampe kìm. **B.** Đồng hồ vạn năng.

C. Nhiệt kế. **D.** Công tơ điện.

Câu 5. Dụng cụ nào có thể đo cường độ dòng điện bằng cách kẹp vào dây dẫn?

A. Ampe kìm. **B.** Công tơ điện.

C. Phích cắm điện. **D**. Cầu dao.

Câu 6. Sơ đồ nào thể hiện mối liên hệ điện giữa các phần tử trong mạch điện?

A. Sơ đồ nguyên lí.

B. Sơ đồ lắp đặt.

C. Sơ đồ mặt bằng lớp học.

D. Sơ đồ vị trí đồ dùng trong nhà.

Câu 7. Sơ đồ lắp đặt mạng điện trong nhà chủ yếu dùng để làm gì?

A. Xác định lượng điện năng tiêu thụ.

B. Đo cường độ dòng điện.

C. Dùng để xác định vị trí thiết bị và phục vụ thi công, lắp đặt mạch điện

D. Xác định nhiệt độ của thiết bị điện.

Câu 8. Bộ phận nào của phích cắm điện tiếp xúc trực tiếp với các cực tiếp điện của ổ cắm?

A. Vỏ cách điện.

B. Dây dẫn điện.

C. Chốt tiếp điện.

D. Vỏ ngoài của thiết bị.

II. Ghi Đ (đúng) hoặc S (sai) vào 2 câu sau:

Câu 9. Công tơ điện dùng để đo điện năng tiêu thụ của các thiết bị điện hoặc hộ gia đình. ☐

Câu 10. Sơ đồ nguyên lí thể hiện đầy đủ vị trí thực tế của từng thiết bị điện và đường đi dây dẫn để trực tiếp thi công lắp đặt. ☐

III. Điền từ hoặc cụm từ thích hợp vào chỗ trống trong 2 câu sau:

Điền từ hoặc cụm từ thích hợp vào chỗ trống. Mỗi câu đúng được 0,5 điểm.

Câu 11. Dụng cụ dùng để đo điện áp, cường độ dòng điện, điện trở (tùy chức năng của dụng cụ) là .....

Câu 12. Thiết bị dùng để lấy điện từ ổ cắm và nối với đồ dùng điện là .....

B. TỰ LUẬN: (6,0 điểm)

Câu 13. (1,5 điểm) Trong khi đo cường độ dòng điện của một bóng đèn, học sinh mắc nhầm ampe kế song song với bóng đèn. Hỏi điều gì có thể xảy ra? Vì sao?

Câu 14. (1,5 điểm) Trong quá trình thiết kế mạng điện, vì sao cần tính toán tiết diện dây dẫn phù hợp?

Câu 15. (3,0 điểm) Vẽ sơ đồ nguyên lí và sơ đồ lắp đặt một mạch điện chiếu sáng gồm : nguồn điện, dây dẫn điện, 1 cầu chì, 1 ổ cắm điện, 1 công tắc hai cực điều khiển 1 đèn.

…… Hết ……

I. TRẮC NGHIỆM

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án										

Câu	11	12
Đáp án		

II. TỰ LUẬN

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

TRƯỜNG THCS KIM ĐỒNG Họ và tên …….. Số báo danh: ……..…..……. Ngày sinh: ……../……../…….. Phòng thi: …….	KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I, NĂM HỌC 2026 - 2027 MÔN: CÔNG NGHỆ - LỚP 9/…..(Bằng chữ ……...) Thời gian: 45 phút *(không kể thời gian giao đề)* Ngày kiểm tra: …../…../2026 **MÃ ĐỀ B**	
CĂN DẶN THÍ SINH	**Chữ kí GT1**	**Chữ kí GT2**
Thí sinh ghi rõ tổng số tờ giấy thi đã làm bài. Bằng số:…….tờ Bằng chữ:……tờ		
Điểm	**Chữ kí giám khảo**	

A. TRẮC NGHIỆM: (12 câu x 0,33 = *4,0 điểm*)

I. Chọn phương án trả lời ở mỗi câu rồi ghi vào giấy bài làm.(Ví dụ câu 1 chọn phương án trả lời là C thì ghi C)

Câu 1. Thiết bị nào dùng để đo điện năng tiêu thụ của gia đình?

A. Công tắc điện. **B.** Ampe kìm.

C. Công tơ điện. **D.** Đồng hồ vạn năng.

Câu 2. Bộ phận nào của ổ cắm điện có nhiệm vụ tiếp xúc điện với chốt của phích cắm?

A. Vỏ cách điện. **B.** Vỏ ngoài.

C. Cực tiếp điện. **D.** Bộ phận cố định.

Câu 3. Trên vỏ cầu dao ghi 15 A – 600 V. Số 600 V biểu thị đại lượng nào?

A. Dòng điện định mức. **B.** Điện áp định mức.

C. Công suất định mức. **D.** Điện năng tiêu thụ.

Câu 4. Thiết bị nào có chức năng đóng, cắt mạch điện và có thể tự động ngắt khi xảy ra sự cố điện, tùy loại?

A. Aptomat. **B.** Phích cắm điện.

C. Công tắc điện. **D.** Ổ cắm điện.

Câu 5. Dụng cụ nào thường được dùng để đo cường độ dòng điện bằng cách kẹp vào dây dẫn?

A. Công tơ điện. **B.** Ampe kìm.

C. Ổ cắm điện. **D.** Cầu dao.

Câu 6. Sơ đồ nào được dùng chủ yếu để xác định vị trí lắp đặt các thiết bị và đường đi dây dẫn?

A. Sơ đồ nguyên lí. **B.** Sơ đồ khối.

C. Sơ đồ lắp đặt. **D.** Sơ đồ mặt bằng.

Câu 7. Bộ phận nào của công tắc điện trực tiếp thực hiện việc đóng, cắt mạch điện?

A. Bộ phận đóng cắt. **B.** Vỏ cách điện.

C. Nhãn thông số. **D.** Vỏ ngoài.

Câu 8. Dụng cụ nào có thể dùng để đo điện áp, cường độ dòng điện và điện trở tùy chức năng được trang bị?

A. Công tơ điện. **B.** Cầu dao.

C. Ampe kìm loại chỉ đo dòng điện. **D.** Đồng hồ vạn năng.

II. Ghi Đ (đúng) hoặc S (sai) vào 2 câu sau:

Câu 9. Aptomat có thể tự động ngắt mạch khi xảy ra sự cố quá tải hoặc ngắn mạch.☐

Câu 10. Sơ đồ nguyên lí và sơ đồ lắp đặt có cùng công dụng, đều chỉ dùng để thể hiện vị trí thực tế của thiết bị điện. ☐

III. Điền từ hoặc cụm từ thích hợp vào chỗ trống trong 2 câu sau:

Câu 11. Dụng cụ dùng để đo điện năng tiêu thụ của các thiết bị điện trong gia đình là .....

Câu 12. Thiết bị dùng để đóng, cắt mạch điện bằng thao tác thủ công là .....

B. TỰ LUẬN: (6,0 điểm)

Câu 13. (1,5 điểm) Trong khi đo cường độ dòng điện của một bóng đèn, học sinh mắc nhầm ampe kế song song với bóng đèn. Hỏi điều gì có thể xảy ra? Vì sao?

Câu 14. (1,5 điểm) Trong quá trình thiết kế mạng điện, vì sao cần tính toán tiết diện dây dẫn phù hợp?

Câu 15. (3,0 điểm) Vẽ sơ đồ nguyên lí và sơ đồ lắp đặt một mạch điện chiếu sáng gồm : nguồn điện, dây dẫn điện, 1 cầu chì, 1 ổ cắm điện, 1 công tắc hai cực điều khiển 1 đèn.

…… Hết ……

I. TRẮC NGHIỆM

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
Đáp án										

Câu	11	12
Đáp án		

II. TỰ LUẬN

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

TRƯỜNG THCS KIM ĐỒNG Họ và tên …….. Số báo danh: ……..……..…… Ngày sinh: ……../……../…….. Phòng thi: …….	KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I, NĂM HỌC 2027 - 2027 MÔN: CÔNG NGHỆ - LỚP 9/…..(Bằng chữ ……...) Thời gian: 45 phút *(không kể thời gian giao đề)* Ngày kiểm tra: …../…../2026 **ĐỀ DÀNH CHO HS KHUYẾT TẬT**	
CĂN DẶN THÍ SINH	**Chữ kí GT1**	**Chữ kí GT2**
Thí sinh ghi rõ tổng số tờ giấy thi đã làm bài. Bằng số:…….tờ Bằng chữ:……tờ		
Điểm	**Chữ kí giám khảo**	

A. TRẮC NGHIỆM: (8 câu x 0,5 = *4,0 điểm*)

I. Chọn phương án trả lời ở mỗi câu rồi ghi vào giấy bài làm. (Ví dụ câu 1 chọn phương án trả lời là C thì ghi C)

Câu 1. Thiết bị nào dùng để đóng, cắt mạch điện bằng thao tác thủ công?

A. Công tắc điện. **B.** Bóng đèn.

C. Ổ cắm điện. **D.** Phích cắm điện.

Câu 2. Thiết bị nào có khả năng tự động ngắt mạch khi xảy ra sự cố quá tải hoặc ngắn mạch, tùy loại thiết bị?

A. Phích cắm điện. **B.** Aptomat.

C. Ổ cắm điện. **D.** Công tơ điện.

Câu 3. Trên vỏ công tắc điện ghi 6 A – 250 V. Số 6 A có ý nghĩa gì?

A. Điện áp định mức của công tắc. **B.** Công suất định mức của công tắc.

C. Dòng điện định mức của công tắc. **D.** Điện năng tiêu thụ của công tắc.

Câu 4. Dụng cụ nào dùng để đo lượng điện năng tiêu thụ của gia đình?

A. Ampe kìm. **B.** Đồng hồ vạn năng.

C. Nhiệt kế. **D.** Công tơ điện.

Câu 5. Dụng cụ nào có thể đo cường độ dòng điện bằng cách kẹp vào dây dẫn?

A. Ampe kìm. **B.** Công tơ điện.

C. Phích cắm điện. **D**. Cầu dao.

Câu 6. Sơ đồ nào thể hiện mối liên hệ điện giữa các phần tử trong mạch điện?

A. Sơ đồ nguyên lí.

B. Sơ đồ lắp đặt.

C. Sơ đồ mặt bằng lớp học.

D. Sơ đồ vị trí đồ dùng trong nhà.

Câu 7. Sơ đồ lắp đặt mạng điện trong nhà chủ yếu dùng để làm gì?

A. Xác định lượng điện năng tiêu thụ.

B. Đo cường độ dòng điện.

C. Dùng để xác định vị trí thiết bị và phục vụ thi công, lắp đặt mạch điện

D. Xác định nhiệt độ của thiết bị điện.

Câu 8. Bộ phận nào của phích cắm điện tiếp xúc trực tiếp với các cực tiếp điện của ổ cắm?

A. Vỏ cách điện.

B. Dây dẫn điện.

C. Chốt tiếp điện.

D. Vỏ ngoài của thiết bị.

B. TỰ LUẬN: (6,0 điểm)

Câu 9. (6,0 điểm) Trong khi đo cường độ dòng điện của một bóng đèn, học sinh mắc nhầm ampe kế song song với bóng đèn. Hỏi điều gì có thể xảy ra? Vì sao?

…… *Hết* ……

I. TRẮC NGHIỆM

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8
Đáp án								

II. TỰ LUẬN